

Bản án số:81/2023/HSST

Ngày:22/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỐ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Bá Quyền.
 2. Ông Nguyễn Hồng Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Cao Văn Chiến-Thư ký Tòa án nhân dân thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Dương Văn Thuận-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:67/2023/QĐXX-ST ngày 08/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại Thái Nguyên; trú tại: Tổ dân phố Định T, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá lớp: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Dương Thị P; có vợ là: Nguyễn Thị U, vợ chồng bị cáo có hai con chung (Con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996).

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố PY (có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1974;

Trú tại: Tổ dân phố ĐT, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên toà)

Người chứng kiến: Ông Đào Xuân H, sinh năm 1970;

Trú tại: Tổ dân phố PT, phường TT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, Tổ công tác của Công an phường TT đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố ĐK, phường TT, thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện đối tượng nam giới (sau xác định là Nguyễn Văn B) đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 20 H1-057.36 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, thì B tự giác lấy từ trong túi quần phía trước B đang mặc ra 01 bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy được quấn băng dính đen bên ngoài, trong có chứa chất rắn màu trắng đục giao nộp và khai nhận số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy, loại Heroine B vừa mua với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với B, niêm phong số vật chứng thu giữ và tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, BKS 20 H1-057.36, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen bàn giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phốPY để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phốPY phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn B được 0,177 gam; Lấy toàn bộ chất rắn màu trắng đục cho vào phong bì niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 81/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,177gam.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 07 giờ ngày 21/12/2022, B một mình đi xe mô tô từ nhà đến khu vực phường TT, thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. B được các con nghiện giới thiệu và cho số điện thoại của người có tên là T có số điện thoại có số điện thoại 0867012027 (B không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này như thế nào). Sau đó B dùng điện thoại Samsung của B có lắp sim điện thoại có đuôi là 783 gọi đến số điện thoại 0867012027 để hỏi mua 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy. T đồng ý và bảo B đi đến khu vực nhà hàng Minh Béo gần đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc phường TT, thành phốPY để trao đổi bán ma túy cho B. Đến nơi T bảo B đi theo để lấy ma túy, trên đường đi B đưa cho Tuấn 200.000đồng, T cầm tiền rồi đưa B vào một ngõ đối diện Ủy ban nhân dân phường TT và chỉ cho B lấy gói ma túy được để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long đặt ở một bụi cây. Sau khi chỉ chỗ để ma túy cho B, Tuấn về trước, B đi vào bụi cây nhặt bao thuốc lá có chứa ma túy cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và lên xe chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an TT bắt quả tang, thu giữ số vật chứng như nêu ở trên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo đã thừa nhận ngày 21/12/2022 đã có hành vi tàng trữ 0,177 gam ma túy loại với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác.

Tại Bản cáo trạng số: 74/CT- VKSPY ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phốPY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc thẩm vấn đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phốPY luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn B từ 12 đến 15 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn trả 0,174 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho Nguyễn Văn B;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu D, ghi điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B.

Về án phí: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về nộp ngân sách Nhà nước.

Phản tranh luận: Bị cáo B không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phốPY, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phốPY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Tại phiên tòa người chứng kiến ông H vắng mặt. Bị cáo B và đại diện viện Kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người

phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, Nguyễn Văn B đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, BKS 20 H1-057.36 đến khu vực phường TT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng. B khai gọi điện thoại cho một người chỉ biết tên là T hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine, Tuấn đồng ý bán chỉ cho B chỗ lấy gói ma túy ở một bụi cây, sau đó T đi về trước còn B vào lấy gói ma túy sau đó đút vào túi quần bên trái đang mặc chuẩn bị ra về thì bị bắt. Cân khối lượng được 0,177gam, Kết quả giám định là Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B theo tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, xuất phát từ việc nghiện ma túy, bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân từ đó đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, tiếp tay cho những đối tượng mua bán chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây bắt B trong nhân dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, để cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động được gia đình nuôi ăn học đến lớp 8 thì nghỉ học, xong do thiếu tu dưỡng rèn luyện, thiếu bản lĩnh nên đã mắc nghiện ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có chú ruột là liệt sỹ nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt

được. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần chiếu cố xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là phù hợp, được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn trả 0,174 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho Nguyễn Văn B. Đây là số ma túy còn lại sau giám định và là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ.

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu D, ghi điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Nay cần tịch thu bán đấu giá để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, BKS 20 H1-057.36 quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, sử dụng để làm phương tiện đi lại chung của gia đình nên cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn B, theo B khai do bạn nghiện giới thiệu B có liên lạc qua số điện thoại 0867012027 và hỏi mua ma túy của một người có tên là T (B không biết lai lịch, nhân thân của người này, khi bán người này đeo khẩu trang, đi xe mô tô không có biển số và đội mũ bảo hiểm kín) nên B không biết là ai. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao 0867012027 xác định là của anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1981; trú tại: Tổ dân phố Lai 2, phường TT-Phổ Yên-Thái Nguyên. Anh L khai đã làm mất chiếc điện thoại có số sim này từ tháng 6 năm 2022 tại khu vực đường Quốc lộ 3 (cũ). Anh không tìm lại và không báo khoá sim vì giá trị điện thoại thấp, anh không biết ai đang sử dụng. Ngày 21/12/2022 anh không liên lạc, mua bán trao đổi gì với ai. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12

(mười hai) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn B 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn trả 0,174 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho Nguyễn Văn B.

Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu D, ghi điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B.

“Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phốPY với Chi cục thi hành án dân sự thành phốPY ngày 30/ 3/2023”.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà Nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phốPY;
- Công an thành phốPY;
- CCTHA thành phốPY;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND phường TP;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy